ỦY BAN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148 /BC-UBND	*Đức Phổ, ngày 12 tháng 5 năm 2022*

BÁO CÁO
Sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 07/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Công văn số 1314/SNNPTNT-KL ngày 28/4/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 07/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; UBND thị xã Đức Phổ báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. Đặc điểm tình hình về lâm nghiệp trên địa bàn thị xã

1. Hiện trạng tài nguyên rừng

Thị xã Đức Phổ nằm ở phía Đông Nam tỉnh Quảng Ngãi, cách trung tâm hành chính tỉnh khoảng 48 km về phía Nam; diện tích tự nhiên 37.328,09 ha, trong đó diện tích đất có rừng tham gia tính độ che phủ trên địa bàn thị xã là 14.785,05 ha, gồm: rừng tự nhiên 2.021,19 ha; rừng trồng: 12.763,86 ha; độ che phủ rừng bao gồm cây phân tán cuối năm 2021 là 42,07 %; diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn thị xã được Nhà nước giao cho 04 loại chủ quản lý, bảo vệ, sử dụng rừng, gồm: Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3, Cộng đồng thôn/TDP, Hộ gia đình và UBND xã/phường.

- Cơ cấu các loại rừng theo chức năng và chủ quản lý:

+ Chức năng: Phòng hộ: 3.493,72 ha; sản xuất 10.612,67 ha; ngoài 03 loại rừng: 3.661,31 ha.

+ Chủ quản lý: Tổ chức: 217,19 ha; hộ gia đình, cá nhân: 3.289,13 ha; Cộng đồng: 2.027,69 ha; đơn vị vũ trang: 2,45 ha; UBND xã phường: 12.231,24 ha.

- Trên địa bàn thị xã Đức Phổ, diện tích rừng có khả năng nguy cơ dễ cháy cao là 15.746,51 ha, tập trung đối với 2 loại rừng trồng gồm: Phi Lao ven biển và rừng trồng cây lấy gỗ và nguyên liệu giấy.

- Đánh giá chung về nguy cơ cháy rừng:

+ Trong những năm gần đây, thời tiết nắng nóng, khô hạn kéo dài, nguy cơ cháy rừng luôn ở cấp cao, cấp cực kỳ nguy hiểm làm cho vật liệu cháy khô nỏ, rừng trồng chết khô trên diện rộng, cùng với đó là ý thức trách nhiệm của một bộ phận người dân chưa cao trong việc sử dụng lửa trong rừng, ven rừng, đốt thực bì, dọn vệ sinh rừng sau khai thác, dẫn đến nguy cơ gây cháy rừng cao.

+ Một số diện tích rừng trồng *(xã/phường như: Phổ Châu, Phổ Phong, Phổ Thạnh, Phổ Vinh…)* ở những nơi có độ dốc cao, địa hình đi lại khó khăn, độ ẩm, độ màu mỡ của đất thấp, cây trồng không phát triển, dẫn đến hiệu quả kinh

tế không cao nên chủ rừng không có điều kiện để phát dọn thực bì, khi xảy ra cháy rừng khó tiếp cận đám cháy cũng như tổ chức lực lượng cứu chữa.

2. Các hoạt động sản xuất, xã hội chính gây cháy rừng, mất rừng

- Chủ rừng tổ chức khai thác rừng trồng vào mùa khô nắng nóng, không tuân thủ các quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy rừng *(PCCCR)* gây ra cháy rừng; trong đó một trong những nguyên nhân chính dễ gây ra cháy rừng là việc đốt thực bì sau khai thác rừng trồng.

- Việc sử dụng lửa bất cẩn của một số người dân khi đốt Ong, đốt vàng mã, đốt rác thải hoặc đốt bờ cỏ, đồng ruộng ở ven rừng cũng dẫn đến gây nguy cơ cháy rừng rất cao.

- Các hộ gia đình, cá nhân sống gần rừng, các điểm kinh doanh ăn uống ven biển thường xả rác thải gần rừng sau đó đốt cũng dẫn đến gây nguy cơ cháy rừng.

- Chủ rừng có rừng trồng giáp ranh rừng tự nhiên, phát dọn băng cản lửa vùng giáp ranh rừng tự nhiên chưa đảm bảo, khi đốt thực bì sau khai thác ảnh hưởng đến phát triển cây rừng tự nhiên, để các đối tượng lợi dụng đường vận xuất lâm sản vào rừng tự nhiên khai thác gỗ trái pháp luật.

II. Kết quả sau 01 năm thực hiện thực hiện Chỉ thị số 10

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp

Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan của thị xã, UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp bằng nhiều hình thức, biện pháp, như: Tuyên truyền họp dân 23 lớp hơn 935 lượt người tham dự; 23 đợt tuyên truyền lưu động đến các thôn có rừng; tuyên truyền trên đài phát thanh địa phương 581 lượt; hướng dẫn cho chủ rừng ký 277 bản cam kết bảo vệ rừng và PCCCR; qua công tác tuyên truyền, giúp cho một bộ phận nhân dân, chủ rừng đã nâng cao được nhận thức, ý thức trách nhiệm trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR.

- Công tác tập huấn nghiệp vụ: Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ về bảo vệ rừng và PCCCR cho thành viên trong tổ, đội bảo vệ rừng, PCCCR nghĩa vụ của thôn thuộc các xã, phường, được: 10 lớp/750 người tham gia.

2. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng

- Hàng năm, kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững thị xã Đức Phổ giai đoạn 2021-2025; xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch quản lý bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; chuẩn bị lực lượng chỉ huy và tham gia chữa cháy rừng tại chỗ từ thị xã đến cơ sở; đồng thời, chỉ đạo UBND xã, phường có rừng và chủ rừng kiện toàn Ban chỉ đạo cấp xã/chủ rừng và các tổ, đội phòng cháy, chữa cháy rừng ở các thôn, các nhóm hộ trồng rừng liền kề *(Cấp thị xã 01 Ban 33 thành viên; 14 Ban Chỉ đạo xã, phường 278 thành viên; 75 tổ, đội PCCCR ở các thôn có 1.074 người và 01 tổ của chủ rừng nhóm II có 16 thành viên)*.

- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2021, tổ chức 09 đợt kiểm tra các xã, phường và chủ rừng trong việc thực hiện công tác PCCCR. Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm lâm tổ chức kiểm tra PCCCR 25 đợt đối với chủ rừng là cộng đồng thôn được giao rừng. Kết quả kiểm tra: UBND các xã, phường đã ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo công tác PCCCR năm 2021. Bên cạnh đó một số chủ rừng chưa thực hiện đầy đủ các biện pháp PCCCR, như: Chưa dọn vệ sinh rừng trước mùa khô nắng nóng, chưa phát dọn băng trắng cản lửa theo đường mòn, đường vận xuất trong rừng, chưa dọn băng trắng trước và sau khu khai thác để tránh cháy lan khu rừng liền kề. Đoàn kiểm tra đã hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc để chủ rừng triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp PCCCR theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm phối hợp với phòng Kinh tế và các cơ quan liên quan phân công cán bộ, công chức trực PCCCR 24/24 giờ tại đơn vị; chỉ đạo UBND các xã, phường phân công thành viên trong Ban chỉ đạo trực 24/24 giờ tại trụ sở cơ quan trong suốt mùa nắng nóng. Hệ thống thông tin, báo cáo từ cấp cơ sở lên cấp trên được thực hiện xuyên suốt, nghiêm túc *(đặc biệt thông tin trên hệ thống Zalo của Ban Chỉ đạo thị xã và các xã, phường)*.

Nhờ làm tốt công tác chỉ đạo, sự phối hợp của cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị xã hội các xã, phường và nhân dân nên trong năm 2021 trên địa bàn thị xã chỉ xảy ra 04 vụ cháy rừng, làm thiệt hại 9,82 ha rừng *(rừng trồng sản xuất của hộ gia đình, cá nhân)*, giảm 20% số vụ so với năm 2020. Khi cháy rừng xảy ra, chỉ đạo Hạt Kiểm lâm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và lực lượng ở địa phương, chủ rừng tổ chức huy động lực lượng, phương tiện, dụng cụ tham gia chữa cháy rừng theo Phương châm "4 tại chỗ".

3. Công tác tuần tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp

3.1. Công tác tuần tra, kiểm tra:

Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan liên quan của thị xã, UBND các xã, phường, tổ chức 12 đợt truy quét, 277 đợt tuần tra, kiểm tra lâm sản, phát hiện 14 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Trong đó 04 vụ cháy rừng, 03 vụ vận chuyển trái pháp luật, 02 vụ khai thác gỗ trái pháp luật và 05 vụ vi phạm khác.

3.2. Xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp:

- Đã xử lý: 12 vụ *(trong đó UBND phường xử lý 01 vụ cháy rừng*.

- Lâm sản tịch thu 8,475 m^3 gỗ xẻ *(loại thông thường)*, 1,628 m^3 gỗ tròn keo và 1.360 kg gỗ gốc rễ Xá xị *(nhóm IIA)*. Gỗ để tại rừng không vận chuyển về được là 7,884 m^3 gỗ tròn thông thường, tiếp tục chỉ đạo xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tổng số tiền đã nộp Ngân sách Nhà nước: 126.640.000 đồng; trong đó: Tiền phạt: 31.500.000 đồng *(UBND xã phạt 1.500.000 đồng)*; tiền bán tang vật bị thu: 95.140.000 đồng.

4. Việc hỗ trợ trang bị dụng cụ thiết bị phục vụ công tác tuần tra, bảo vệ rừng, chữa cháy rừng

Năm 2021, UBND thị xã đã phân bổ nguồn kinh phí giao cho Hạt Kiểm lâm tổ chức mua 06 máy thổi gió nhằm bổ sung vào danh mục các thiết bị phục vụ, đáp ứng với yêu cầu công tác chữa cháy rừng tại địa phương.

Dự kiến trong thời gian tới sẽ phân bổ nguồn kinh phí để trang bị máy Flycam cho Hạt Kiểm lâm phục vụ cho công tác tuần tra, bảo vệ rừng, chữa cháy rừng.

III. Một số nhiệm vụ trong thời gian đến

1. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch số 40-KH/HU ngày 29/5/2017 của Ban Thường vụ Thị xã uỷ, thực hiện Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 07/5/2021 của Chỉ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và phóng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương để xảy ra phá rừng, cháy rừng, mất rừng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.

2. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp bằng nhiều hình thức *(tuyên truyền trực tiếp, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền trên loa phát thanh ở địa phương, phát tờ rơi ...)* cho cán bộ, nhân dân và chủ rừng biết thực hiện.

3. Duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững từ thị xã đến xã, phường. Phân công từng thành viên Ban chỉ đạo phụ trách từng địa bàn; tổ chức tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho tổ, đội bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng ở thôn, chủ rừng.

4. Theo dõi cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng từ ảnh vệ tinh trên hệ thống theo dõi cháy rừng trực tuyến của Cục Kiểm lâm để chỉ đạo kiểm tra, phát hiện sớm điểm cháy rừng; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị phù hợp với Phương án PCCCR theo phương châm "bốn tại chỗ", kịp thời chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra.

5. Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, Phòng Kinh tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và PCCCR đối với các xã, phường và chủ rừng; kiểm tra cơ sở chế biến, kinh doanh lâm sản; kiểm tra cơ sở gây nuôi động vật hoang dã; kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; kiểm tra, truy quét các tụ điểm khai thác, vận chuyển lâm sản, săn bắt, mua bán, tiêu thụ động vật hoang dã trái pháp luật. Xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp.

6. Xác định vùng trọng điểm, diện tích rừng có nguy cơ xảy ra cháy; lập hồ sơ quản lý, theo dõi cụ thể từng vùng trọng điểm để có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

7. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và chủ rừng về công tác quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng thuộc phạm vi quản lý. Niêm yết những nội quy, quy định bảo vệ rừng ở đường ra vào rừng phòng hộ; biển báo cấm lửa ở các khu rừng dễ bị cháy.

UBND thị xã Đức Phổ kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Phòng Kinh tế thị xã;
- Hạt Kiểm lâm;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Văn phòng thị xã;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ T. QUẢNG NGÃI

Võ Minh Vương